

THẢO CHƯƠNG XÂY DỰNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ CÔNG TÁC KẾ TOÁN CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP CẤP CƠ SỞ

BÙI QUỐC ĐỊNH



Khi tiến hành thảo chương xây dựng phần mềm (software) để quản lý thống nhất công tác kế toán của đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN) cấp cơ sở cần phải lưu ý các đặc điểm riêng biệt của công tác kế toán HCSN như sau:

1. Trong một niên độ kế toán, đơn vị HCSN có thể nhận được nhiều loại nguồn kinh phí khác nhau. Ví dụ: Một trường đại học có thể nhận được các loại kinh phí như sau:

- + Kinh phí đào tạo bậc đại học thuộc chương 31 loại 11 khoản 05 của mục lục chi ngân sách nhà nước (MLCNSNN) hiện hành.

- + Kinh phí đào tạo bậc sau đại học thuộc chương 31 loại 11 khoản 06 của MLCNSNN hiện hành.

- + Kinh phí nghiên cứu khoa học thuộc chương 31 loại 10 khoản 01 của MLCNSNN hiện hành.

- + Kinh phí đào tạo lưu học sinh nước bạn (Lào, Campuchia, vv...) thuộc chương 31 loại 14 khoản 01 của MLCNSNN hiện hành.

- + Kinh phí đào tạo thu được từ nguồn thu học phí, được viện trợ, vv...

2. Trong thực tiễn hiện nay ở Việt Nam, công tác kế toán nói chung và kế toán HCSN nói riêng còn đang trong quá trình đổi mới và cải tiến để đáp ứng được yêu cầu hạch toán kế toán trong nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường. Do đó các chế độ kế toán hiện hành còn đang được tiếp tục sửa đổi để hoàn chỉnh hơn. Với các thiết bị tin học như máy vi tính (computer), máy in (printer), thiết bị mạng (network), vv... các chế độ ghi chép, theo dõi, xử lý và tổng hợp thông tin kế toán thủ công sẽ được nghiên cứu, sửa đổi hoặc xây dựng mới theo hướng chuyển dần sang cơ giới hóa và tự động hóa hoàn toàn công tác kế toán.

3. So với các đơn vị sản xuất kinh doanh, việc ứng dụng

tin học vào công tác quản lý nói chung và quản lý kế toán nói riêng ở đơn vị HCSN gặp nhiều khó khăn hơn cả về kinh phí đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị tin học cũng như trình độ cán bộ kế toán để sử dụng các thiết bị, chương trình tin học ứng dụng phục vụ cho các công tác quản lý của đơn vị.

Với các đặc điểm như trên, ngoài các yêu cầu của công tác kế toán, phần mềm kế toán của đơn vị HCSN phải giải quyết được các yêu cầu sau:

- * Một là, vừa phải ghi chép, tổng hợp số liệu kế toán và báo cáo quyết toán theo từng loại nguồn kinh phí riêng biệt; vừa phải tổng hợp trong cùng một hệ thống tài khoản và bảng cân đối tài khoản thống nhất của đơn vị.

- * Hai là, tùy thuộc vào điều kiện kinh phí mua sắm thiết bị tin học, phần mềm này phải được xây dựng thật tinh giản, không chiếm nhiều dung lượng bộ nhớ, có thể sử dụng trên một máy riêng biệt (PC = Personal Computer) hoặc nhiều máy gắn trên mạng tin học của đơn vị.

- * Ba là, nhiệm vụ chi ngân sách có thể thay đổi qua các thời kỳ khác nhau, cán bộ kế toán có thể tự sửa đổi hệ thống tài khoản, hệ thống mục lục chi ngân sách nhà nước, các chứng từ tổng hợp số liệu kế toán, vv... mà không lệ thuộc vào thảo chương viên.

Qua khảo sát các đặc điểm, yêu cầu của công tác kế toán đơn vị HCSN, với phần mềm FOXPRO, chúng tôi đề nghị tổ chức phần mềm kế toán thành các thư mục (directory) chủ yếu như sau:

CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH KẾ TOÁN

CÁC THƯ MỤC NGUỒN				
PRG	CODE	FRX	SCR	VT-TS

CÁC THƯ MỤC DỮ LIỆU				
TONGHOP	Q 11.05	Q 11.06	Q 10.01	Q

Với cấu trúc như trên, các thư mục của phần mềm kế toán HCSN có thể chia thành 2 loại:

I. CÁC THƯ MỤC NGUỒN

Bao gồm tất cả các thư mục được cài đặt để đảm bảo cho chương trình hoạt động được. Các thư mục đó gồm có:

- a. Thư mục PRG (PRoGram): được dùng để chứa đựng các tập tin chương trình (program) hoạt động sẵn. Trong thư mục này có loại tập tin chủ yếu như sau:

- PRG (PRoGram): là loại tập tin chương trình nguồn (source) do thảo chương viên lập ra dưới dạng TEXT để định sẵn các lệnh phải thực hiện nhằm phục vụ cho những công việc nhất định. Ví dụ: Để tạo thêm một thư mục quản lý dữ liệu kế toán khi đơn vị có thêm một loại nguồn kinh phí mới thì ta có tập tin THEMQUY.PRG. Hoặc để tổng hợp dữ liệu kế toán của tất cả các loại nguồn kinh phí ta có tập tin TONGHOP.PRG, vv...

- FXP (FoXPro program): được gọi là loại tập tin biên dịch của tập tin PRG, do foxpro tạo ra khi thực hiện chương trình nguồn PRG nhằm mục đích đạt được tốc độ thực hiện nhanh hơn. Vì vậy, các tập tin FXP bao giờ cũng có cùng tên (filename) với tập tin PRG tương ứng. Ví dụ: THEMQUY.FXP, TONGHOP.FXP, vv...

- FKY (Foxpro KeYboard): còn gọi là loại tập tin vĩ mô (macro), dùng để lưu giữ một loạt các phím sẽ được sử dụng và các phím này sẽ được tự động thực hiện khi chỉ nhấn một phím được quy định trước (hot key).

- BAK (BAcKup): còn gọi là tập tin lưu trữ. Trong quá

trình soạn thảo các tập tin PRG, khi lưu (save) lại trên đĩa, foxpro sẽ tự tạo thêm bản sao thứ hai có cùng nội dung với tập tin PRG để đề phòng trường hợp tập tin PRG bị hỏng. Vì vậy tập tin này cũng có cùng tên với tập tin PRG. Ví dụ : tập tin THEMQUY.PRG sẽ có bản sao là tập tin THEMQUY.BAK, tương tự, tập tin TONGHOP.PRG cũng có bản sao là TONGHOP.BAK, vv... Các tập tin BAK có thể xóa đi nếu không cần.

b. Thư mục CODE : được dùng để chứa đựng các tập tin quan trọng của chương trình như cấu trúc các tập tin dữ liệu, các bảng mã hóa hệ thống tài khoản, hệ thống MLCNSNN, vv... Các tập tin này phải có đầy đủ khi cài đặt (install) chương trình. Ở thư mục này có loại tập tin chủ yếu như sau :

- DBF (DataBase File) : là loại tập tin cơ sở dữ liệu (CSDL), chứa đựng các thông tin do người sử dụng đưa vào. Ví dụ : Tập tin TAIKHOAN.DBF sẽ chứa các thông tin về hệ thống tài khoản dùng trong chương trình. Tương tự tập tin KHOANMUC.DBF chứa các thông tin về hệ thống MLCNSNN, tập tin CUSTOMER.DBF chứa các thông tin về khách hàng giao dịch, vv... Đồng thời cũng còn có các tập tin DBF chứa đựng cấu trúc các tập tin dữ liệu của chương trình như : HMKP.DBF là tập tin cấu trúc của các tập tin chứa đựng các thông tin về hạn mức kinh phí, NXVT.DBF là tập tin cấu trúc của các tập tin chứa đựng các thông tin về tình hình nhập xuất vật tư, vv...

- CDX (Compound inDeX) : là loại tập tin chỉ mục đi cùng với tập tin DBF nên thường có cùng tên với tập tin DBF. Tập tin này được dùng sắp xếp các tập tin DBF theo các tiêu thức khác nhau. Ví dụ : với tập tin TAIKHOAN.DBF sẽ có tập tin TAIKHOAN.CDX; tương tự với tập tin NXVT.DBF cũng có tập tin NXVT.CDX, vv...

- BAK (BackUp) : cũng là tập tin lưu trữ và cũng do foxpro tự tạo thành bản sao thứ hai từ các tập tin DBF trong quá trình làm việc để phòng ngừa các trường hợp hỏng tập tin DBF. Khi cần khôi phục lại tập tin DBF có thể dùng đến tập tin BAK. Tập tin BAK cũng có cùng tên với tập tin DBF. Ví dụ : tập tin TAIKHOAN.DBF sẽ được sao thành tập tin TAIKHOAN.BAK, tập tin CUSTOMER.DBF sẽ được sao thành tập tin CUSTOMER.BAK, vv...

c. Thư mục FRX : được dùng để chứa đựng các tập tin dùng để tạo các mẫu báo cáo. Để lập một báo cáo, foxpro bao giờ cũng sử dụng 2 tập tin như sau :

- FRX (Foxpro Report X (thông báo tập tin kiểu DBF)) : là loại tập tin dùng để chứa các thông tin chính về một báo cáo như : có bao nhiêu cột, vị trí, nội dung từng cột, vv...

- FRT (Foxpro Report T [thông báo phụ thuộc tập tin X kiểu DBF]) : là loại tập tin dùng để chứa các thông tin bổ sung cho tập tin FRX như : tên các hàm (function), vv...

d. Thư mục SCR (SCReen) : được dùng để chứa đựng các tập tin dùng để thiết kế màn hình một cách nhanh chóng, dễ dàng theo kiểu WYSIWYG (What you see is what you get). Ở thư mục này có loại tập tin chủ yếu như sau :

- SCX (SCReen X) : là loại tập tin kiểu DBF dùng để chứa các thông tin chính của một màn hình như tọa độ, màu sắc, nội dung, vv... của các vùng được hiển thị trên màn hình.

- SCT (SCReen T) : là loại tập tin phụ thuộc các tập tin SCX, chứa đựng các thông tin bổ sung cho tập tin SCX như : các hàm liên quan, môi trường làm việc (environment), vv...

- SPR và SPX : Ở thư mục này, sau khi xác định được các tọa độ cần thiết, từ các thông tin chính chứa đựng trong các tập tin SCX và SCT, foxpro sẽ tự tạo các tập tin tương ứng dưới dạng văn bản (TEXT) như các tập tin PRG và FXP ở thư mục PRG. Ví dụ : Với tập tin NHAP_CT.SCX cũng sẽ có các tập tin NHAP_CT.SCT, NHAP_CT.SPR và NHAP_CT.SPX trong thư mục SCR.

II. CÁC THƯ MỤC DỮ LIỆU :

Bao gồm tất cả các thư mục được dùng để chứa đựng toàn bộ dữ liệu kế toán phát sinh trong kỳ. Các thư mục đó gồm có :

a. Thư mục VT-TS (Vật tư - Tài sản) : được dùng để chứa đựng toàn bộ các tập tin có liên quan đến vật tư và tài sản của đơn vị. Trong thư mục này có các loại tập tin chủ yếu là DBF và CDX. Thư mục này có đặc điểm vừa là thư mục nguồn, vừa là thư mục dữ liệu.

+ Thư mục nguồn : vì nó chứa đựng tập tin DANHMUC.DBF phản ánh toàn bộ các mã vật tư, tài sản được sử dụng trong chương trình. + Thư mục dữ liệu : vì nó chứa đựng các tập tin dữ liệu như NXVT.DBF, TKVT.DBF, CCLD.DBF, TSCD.DBF, vv... phản ánh toàn bộ các thông tin kế toán về tình hình nhập, xuất và tồn các loại vật tư, công cụ lao động, tài sản cố định của đơn vị.

Sở dĩ phải thiết kế như vậy để có thể theo dõi vừa chi tiết vừa tổng hợp được toàn bộ tình hình vật tư, tài sản của đơn vị dù mua sắm, trang bị từ bất kỳ loại nguồn kinh phí nào. Các tập tin NXVT.DBF và TKVT.DBF được tổ chức theo tháng và được tự động tạo ra từ các tập tin cấu trúc tương ứng trong thư mục CODE khi qua mỗi đầu tháng.

b. Thư mục TONGHOP : được dùng để chứa đựng toàn bộ các tập tin phản ánh tổng hợp toàn bộ các loại nguồn kinh phí của đơn vị, phục vụ cho việc lập báo cáo quyết toán của đơn vị. Ở thư mục này cũng chỉ có các tập tin chủ yếu là DBF và CDX. Các tập tin này cũng được tổ chức theo tháng, được tự động tạo ra từ các tập tin cấu trúc tương ứng trong thư mục CODE nhưng dữ liệu kế toán được tổng hợp từ các tập tin dữ liệu nằm trong các thư mục dữ liệu của chương trình. Ví dụ : Tập tin THOPTK.DBF của thư mục TONGHOP sẽ tập hợp dữ liệu của các tập tin THOPTK.DBF của các thư mục dữ liệu khác như thư mục Q 11.05, thư mục Q 11.06, vv... để lập Bảng Cân đối Tài khoản của toàn đơn vị.

c. Các Thư mục Q 11.05, Q 11.06, Q.... : là các thư mục dữ liệu được dùng để chứa đựng toàn bộ các tập tin phản ánh tổng hợp số liệu kế toán phát sinh trong kỳ của từng loại nguồn kinh phí tại đơn vị. Tương tự thư mục TONGHOP, các thư mục dữ liệu này cũng chỉ bao gồm các tập tin chủ yếu là DBF và CDX. Các tập tin này cũng được tổ chức theo tháng, được tự động tạo ra từ các tập tin cấu trúc tương ứng trong thư mục CODE và do người sử dụng đưa dữ liệu vào căn cứ vào các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng. Ví dụ : Để theo dõi hạn mức kinh phí được cấp phát ta sử dụng tập tin HMKP.DBF. Tương tự để theo dõi tiền gửi ngân hàng thì có tập tin TGNH.DBF, vv...

Tóm lại, vận dụng các ưu điểm của phần mềm foxpro để tổ chức soạn thảo chương trình kế toán như cấu trúc và trình bày sẽ đảm bảo vừa giải quyết tốt các yêu cầu của công tác kế toán, vừa phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay của công tác kế toán trong các đơn vị HCSN ♣

